

Số: 1965/KH-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát động và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành Giáo dục

Thực hiện Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 06/6/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc Phát động và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” (sau đây gọi chung là thực hiện Kế hoạch số 153/KH-UBND); Kế hoạch số 953/KH-BGDĐT ngày 10/7/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục (sau đây gọi chung là Kế hoạch số 953/KH-SGDĐT), Sở GDĐT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành Giáo dục (sau đây gọi chung là Phong trào thi đua), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hưởng ứng tích cực phát động của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GDĐT và UBND tỉnh về Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.
- Nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên, sinh viên trong ngành Giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sự cần thiết của phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số.
- Thi đua phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục. Thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo gắn với phát triển các nền tảng, tài nguyên số dùng chung, góp phần phát triển chính quyền số, xã hội số xây dựng dữ liệu quốc gia về dân cư của tỉnh.
- Nội dung và hình thức thi đua thiết thực, hiệu quả, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

- Triển khai phong trào thi đua phải trọng tâm, trọng điểm và đồng bộ tới toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, giảng viên, người lao động, học sinh, học viên, sinh viên trong toàn ngành với nội dung đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi đơn vị. Xác định phát triển khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Qua đó, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh trong kỷ nguyên mới.

- Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở giáo dục nâng cao trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các Phong trào thi đua thường xuyên, liên tục; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua và kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, tránh hình thức. Tập thể và cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có thành tích xuất sắc về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, có phạm vi ảnh hưởng trong ngành, lĩnh vực.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã được xác định trong Kế hoạch số 1295/KH-SGDĐT ngày 16/6/2025 của Sở GDĐT thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 21/5/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số; thông tin, tuyên truyền sâu rộng nhằm tạo khí thế mới trong toàn ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Tổ chức các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong ngành Giáo dục. Tiếp tục hưởng ứng, triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” theo Kế hoạch số 810/KH-SGDĐT ngày 13/5/2025 của Sở GDĐT. Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho người học theo các tiêu chí trong Khung năng lực số ban hành kèm theo Thông tư số 02/02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ GDĐT quy định Khung năng lực số cho người học, nhằm giúp người học nâng cao năng lực số để ứng dụng trong học tập và cuộc sống.

4. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan, đơn vị (đưa các hoạt động lên môi trường mạng, hướng tới hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch; công tác chỉ đạo, điều hành trực tuyến, dựa trên dữ liệu), đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt đến các cơ sở giáo dục; khai thác

và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

5. Thi đua phát triển xã hội số; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh, học viên, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành Giáo dục. Bên cạnh đó, phát huy năng lực học tập và nghiên cứu khoa học của học sinh, học viên, sinh viên trong lĩnh vực phát triển công nghệ số, có sáng kiến, ý tưởng về ứng dụng công nghệ số phục vụ cộng đồng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan đơn vị, cơ sở giáo dục trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh, sinh viên trong toàn ngành về mục đích và ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực chính phát triển nhanh kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của ngành.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng những tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Thủ trưởng các đơn vị chú trọng trong công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát việc triển khai Phong trào thi đua tại đơn vị.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA

1. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua với các nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu gắn với nhiệm vụ chính trị đơn vị, phổ cập, nâng cao tri thức số, tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong toàn ngành.

2. Triển khai các nền tảng quản trị trực tuyến, đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh

- Thực hiện tuyển sinh đầu cấp theo hình thức trực tuyến phù hợp với cấp học; xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục đảm bảo **“đúng, đủ, sạch, sống”**, đảm bảo kết nối liên thông giữa cơ sở dữ liệu ngành với Bộ GDĐT, dữ liệu dùng chung của tỉnh và Đề án 06.

- Triển khai sổ sách, sổ điểm điện tử, học bạ số thay thế hoàn toàn hồ sơ giấy; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong ngành Giáo dục.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức ngành Giáo dục thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường số và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc.

- 100% quy trình giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục theo hướng cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử được tích hợp trong tài khoản định danh VNeID thay thế giấy tờ thông thường khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Cơ sở giáo dục được công nhận mức độ chuyển đổi số từ mức độ 2 trở lên theo bộ tiêu chí của Bộ GDĐT.

3. **Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý và dạy học**

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và dạy học đảm bảo: **(1)** Cán bộ quản lý sử dụng trí tuệ nhân tạo AI trong quản lý giáo dục, tối ưu hóa quy trình ra quyết định, kế hoạch; **(2)** Giáo viên, giảng viên có năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số để hỗ trợ giảng dạy và đánh giá học viên, học sinh, sinh viên thiết kế nội dung dạy học, xây dựng nguồn học liệu số.

- Thực hiện các phương pháp dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến, khuyến khích kiểm tra, đánh giá trực tuyến trên nền tảng số. Đảm bảo mục tiêu về dạy học trực tuyến theo Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Đẩy mạnh giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông, tổ chức và phối hợp tổ chức các cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp cơ sở, cấp cụm.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong định hướng, tư vấn hướng nghiệp, nghề nghiệp và kết nối doanh nghiệp; phân tích dữ liệu học sinh, học viên, sinh viên nhằm đưa ra định hướng học tập, phát triển theo năng lực và sở trường của học sinh.

4. **Đảm bảo nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Đảm bảo toàn bộ cán bộ công chức, cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, người lao động thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu bằng các công cụ số.

- Thường xuyên rà soát, nâng cấp hạ tầng số, cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ quản lý giáo dục, quản trị trường học, dạy học.

- Đảm bảo kinh phí chi cho hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành giáo dục hằng năm.

V. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng

a) Tập thể: Các đơn vị thuộc Sở; các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh¹.

b) Cá nhân: Cán bộ công chức; cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, người

¹ Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

lao động thuộc các cơ sở giáo dục tại điểm a, mục 1, phần V.

2. Thời gian thực hiện:

Phong trào thi đua được triển khai từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2025-2027): Các đơn vị xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với tình hình thực tiễn trong Quý III/2025; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Phong trào thi đua, tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2027-2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030 theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

3.1. Đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh²

Căn cứ kết quả đánh giá, xếp hạng theo Bộ chỉ số đánh giá xếp hạng mức độ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao và thành tích trong thực hiện các nội dung, tiêu chí Phong trào thi đua, Sở GDĐT lựa chọn những tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đề nghị các cấp khen thưởng hằng năm, sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

3.2. Khen thưởng Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT

3.2.1. Đối với các đơn vị thuộc Sở GDĐT

a) Đối với tập thể

Tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu cơ bản, các nhiệm vụ giải pháp được giao tại Kế hoạch số 1295/KH-SGDĐT ngày 16/6/2025 của Sở GDĐT.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

b) Đối với cá nhân

Chấp hành tốt chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước

² Huân chương lao động, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh

và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu trong triển khai, thực hiện các nội dung của phong trào thi đua tại đơn vị.
- Có sáng kiến, giải pháp thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được Giám đốc Sở GDĐT công nhận, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
- Chủ động, tích cực trong tuyên truyền, triển khai thực hiện và lan tỏa phong trào thi đua; hỗ trợ đồng nghiệp, trong ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số.

3.2.2. Đối với các cơ sở giáo dục

a) Đối với tập thể

Tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người lao động và học sinh, sinh viên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.
- Ứng dụng công nghệ số và triển khai các hình thức dạy học trực tuyến phù hợp với từng cấp học trong tổ chức các hoạt động giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học và yêu cầu phát triển của xã hội.
- Hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu cơ bản, các nhiệm vụ giải pháp được giao tại Kế hoạch số 1295/KH-SGDĐT ngày 16/6/2025 của Sở GDĐT
- Tập thể đạt mức độ chuyển đổi số cụ thể như sau:
 - + Đối với khen thưởng hàng năm: tập thể đạt mức độ chuyển đổi số mức độ 3;
 - + Đối với khen thưởng sơ kết: tập thể có 2 năm đạt mức độ chuyển đổi số mức độ 3;
 - + Đối với khen thưởng tổng kết: tập thể có 4 năm trở lên đạt mức độ chuyển đổi số mức độ 3.

b) Đối với cá nhân:

Chấp hành tốt chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu trong triển khai, thực hiện các nội dung của phong trào tại đơn vị công tác.
- Có sáng kiến, giải pháp thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục được cơ quan có thẩm quyền công nhận, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ động, tích cực trong tuyên truyền, triển khai thực hiện và lan tỏa phong trào thi đua; hỗ trợ đồng nghiệp, học sinh, học viên, sinh viên trong ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số.

4. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Kết thúc năm học, các cơ sở giáo dục đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân thành tích xuất sắc trong công tác và phong trào thi đua thường xuyên, trong đó chú trọng, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành Giáo dục đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại mục 3, phần V, đề nghị Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen.

b) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT.

c) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT.

VI. SỐ LƯỢNG VÀ THỦ TỤC HỒ SƠ, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Số lượng khen thưởng

Đối với nội dung khen thưởng dịp sơ kết, tổng kết, Sở GDĐT sẽ hướng dẫn sau khi có văn bản hướng chỉ đạo của cấp trên.

2. Thủ tục hồ sơ khen thưởng

Trên cơ sở đối tượng và tiêu chuẩn nêu trên, các đơn vị bình xét và đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân đảm bảo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết thi hành tại thời điểm thực hiện công tác xét, đề nghị khen thưởng. Trong đó, hồ sơ đề nghị khen thưởng bao gồm:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (kèm danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng)
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề).

3. Thời gian đề nghị khen thưởng

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng hằng năm, gửi về Sở GDĐT tổng hợp trước

20/6 hằng năm (nếu có).

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng sơ kết Phong trào thi đua, gửi về Sở GDĐT tổng hợp trước 20/6/2027.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua gửi về Sở GDĐT để tổng hợp trước 20/6/2030.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Sở GDĐT

a) Phòng Tổ chức - Hành chính

- Tham mưu, xây dựng Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành Giáo dục; phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

- Phối hợp tham mưu xét chọn và trình đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

b) Phòng Giáo dục phổ thông

- Chủ trì tham mưu hướng dẫn các nội dung liên quan tới triển khai phong trào thi “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành Giáo dục; theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện phong trào thi đua; tổng hợp kết quả, tham mưu, báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo quy định các cấp.

- Đầu mỗi tổng hợp đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

c) Phòng Giáo dục nghề nghiệp, thường xuyên và mầm non

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động, tích cực triển khai các nội dung của Kế hoạch. Đồng thời, phối hợp Phòng Giáo dục phổ thông tổng hợp, đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân theo lĩnh vực phụ trách có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong triển khai thực hiện phong trào thi đua.

d) Phòng Kế hoạch – Tài chính:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, tham mưu, bố trí kinh phí thực hiện; chủ động, tích cực triển khai các nội dung của Kế hoạch. Đồng thời, phối hợp Phòng Giáo dục phổ thông, đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân theo lĩnh vực phụ trách có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong triển khai thực hiện phong trào thi đua.

2. UBND các xã, phường, đặc khu

- Đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, tổ chức triển khai, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng Kế hoạch phát động, triển khai thực hiện Phong trào thi đua đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

- Tích cực tuyên truyền, phát hiện, động viên, biểu dương và đề nghị cấp có

thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

3. Các trường có cấp THPT, các cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Xây dựng Kế hoạch triển khai các nội dung Phong trào thi đua; cụ thể hóa nội dung thi đua, tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tiễn của đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Tích cực tuyên truyền, phát hiện, động viên, biểu dương và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua về Sở GDĐT trước ngày 10/11 hằng năm để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch phát động và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành Giáo dục, Sở GDĐT đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các trường có cấp THPT;
- Trung tâm HN&GDTX Tỉnh;
- Các trung tâm GDNN-GDTX;
- Các trường CĐ, TC trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thúy